| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VĨNH LONG**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 288/2023/QĐST-HNGĐ | *Thành phố Vĩnh Long, ngày 27 tháng 12 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 417/2023/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 12 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Trương Văn N, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Số nhà D12, đường Đ, Khóm 1, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Chị Hồ Thị Ngọc H, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Số nhà D12, đường Đ, Khóm 1, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn N và chị Hồ Thị Ngọc H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn N và chị Hồ Thị Ngọc H thuận tình ly hôn[1].

[1] Giấy chứng nhận kết hôn số 132, ngày 30 tháng 12 năm 2006 tại Ủy ban nhân dân xã Trung Hiệp, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2.2. Về con chung: Anh Trương Văn N và chị Hồ Thị Ngọc H có 02 con chung tên là Trương Hà Khánh N, sinh ngày 11/10/2009 và Trương Phúc M, sinh ngày 20/01/2020. Khi ly hôn giao cháu Trương Hà Khánh N và Trương Phúc M cho chị Hồ Thị Ngọc H nuôi dưỡng, anh Trương Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng cho chị Hồ Thị Ngọc H nuôi dưỡng cháu Trương Hà Khánh N và Trương Phúc M mỗi tháng 3.000.000 đồng/cháu cho đến khi cháu Trương Hà Khánh N và Trương Minh P đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu anh N lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con đối với anh N.

2.3. Về tài sản chung: Anh Trương Văn N và chị Hồ Thị Ngọc H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Anh Trương Văn N và chị Hồ Thị Ngọc H không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Trương Văn N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn và 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi dưỡng con chung nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà anh Trương Văn N đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số $N^0$0006477, ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V; anh Trương Văn N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn và cấp dưỡng nuôi dưỡng con chung.

- Chị Hồ Thị Ngọc H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND TPVL;
- UBND xã Trung Hiệp,
Huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị L**